

BẢN TIN TUẦN

15/04 - 18/04/2013



TỔNG QUAN

Các etfs lại tiếp tục bán ròng vào cuối tuần:

Trong 3 ngày giao dịch đầu tuần, các etfs bao gồm cả FTSE VietNam UCITS và Market Vectors VietNam Index đều dừng giao dịch trên thị trường và nghe ngóng phản ứng của NĐT. Trong tuần qua, giá VNM etf giảm về vùng thấp nhất trong 52 tuần với mức chiết khấu âm hơn 2% khiến NĐT phải cân nhắc khi bán ra, và lượng tiền rút ra không đáng kể so với tuần trước đó. Tuy nhiên, phiên giao dịch cuối tuần, áp lực bán lại đột ngột mạnh trở lại và dấu ấn bán ròng của etfs lại thể hiện khá rõ trên danh mục các cổ phiếu bị bán ròng mạnh.

Việc phá vỡ các hỗ trợ mạnh trong tuần qua, giá giao dịch các etf có khả năng sẽ còn tiếp tục giảm trong tuần giao dịch sắp tới với mức chiết khấu giảm dần và âm nhiều hơn. Trong trường hợp kịch bản này xảy ra, dòng tiền vẫn sẽ rút ra khỏi các etf và việc bán ròng của khối này có khả năng còn chưa dừng lại.

Về phía trong nước, thông tin về việc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và giảm giá bán lẻ xăng dầu có thể coi là một thông tin hỗ trợ tích cực, tuy nhiên điều này có thể sẽ chưa đủ để tạo nên sự hưng phấn trên thị trường, đặc biệt vào thời điểm cuối tháng 4, giữa hai kì nghỉ lễ kéo dài.

Trong tuần tới, sự dao động của thị trường có khả năng sẽ mạnh hơn, kèm theo sự phân hóa giảm cũng mạnh mẽ hơn rất nhiều. Chúng tôi cho rằng một số cổ phiếu có mức tăng giá mạnh mẽ nhất trong 3 tháng đầu năm thì giờ đây trước áp lực bán của khối ngoại, rủi ro giảm mạnh thời điểm này vẫn còn khá cao. Các mã bluechips nằm trong danh mục của các etfs có xu hướng giảm mạnh hơn so với mặt bằng bình quân toàn thị trường.

Về phương diện kỹ thuật, nếu tiếp tục thêm một phiên giảm mạnh nữa và mất ngưỡng 470 điểm, VN-Index có chiều hướng xấu đi về mặt xu thế kỹ thuật, điều này ngược lại cũng sẽ tác động tới dòng tiền rút khỏi các etfs theo chiều hướng tiêu cực. Chúng tôi cho rằng trong thời điểm hiện tại, NĐT nên ưu tiên giữ tiền mặt và tiếp tục giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục, chờ các dấu hiệu mới.

Phòng Phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi CV

phân tích:

Đào Hồng Dương

duongdh@psi.vn

CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	473.20	↓ -21.07	-4.26%
KLGD (triệu ck)	181.61	↓ -99.10	-35.30%
GTGD (tỷ đồng)	3,566.51	↓ -1,878.65	-34.50%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	473.20	↓ -10.79	-2.23%
KLGD (triệu ck)	38.52	↑ 8.47	28.17%
GTGD (tỷ đồng)	681.80	↑ 173.86	34.23%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↑ 0.00	0.00%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↑ 0.00	0.00%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.26	↑ 0.94	28.45%
KL bán (triệu ck)	7.26	↑ 4.88	204.93%
Giá trị mua (tỷ đồng)	104.83	↑ 6.76	6.89%
Giá trị bán (tỷ đồng)	194.75	↑ 128.07	192.09%

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Giảm
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	520	***
Kháng cự 2	540	**
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470-480	***
Hỗ trợ 2	440	**
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh



Đồ thị VN-Index- Tổng hợp tín hiệu ngắn hạn

Nhận định sàn HSX

	Số CCQ tính toán theo thay đổi của		Giá đóng cửa		Tổng tài sản tính toán (*mil USD)	Lượng tiền rỗng ước tính (USD)
	TTS		(USD/CCQ)	NAV (USD)		
4/11/2013	22,197,332		20.16	20.17	447.71	↓ (12,950,321)
4/15/2013	22,499,175		19.12	19.21	432.29	↑ 6,086,439
4/16/2013	22,497,428		19.16	19.25	433.02	↓ (33,390)
4/17/2013	22,493,571		18.84	19.25	432.95	↓ (73,910)

Tính toán thay dòng tiền tham gia vào VNM etf.

VN-index phiên cuối tuần vẫn chưa mất ngưỡng hỗ trợ vùng 470 điểm, tuy nhiên với một phiên giảm nữa, kịch bản xấu sẽ xảy ra. Trong trường hợp mất ngưỡng 470 điểm, Vn-Index xác lập xu thế giảm mới, có thể kéo dài hướng tới vùng 430 điểm trong trung hạn. Ngoài ra, diễn biến này sẽ tác động không tốt tới chỉ số tính của các etfs và ảnh hưởng nặng đến dòng tiền rút ra khỏi các quỹ này.

Các công cụ dao động như MFI, RSI đều đã trong vùng Quá Bán, cho thấy khả năng xuất hiện các phục hồi kỹ thuật nhỏ trong tuần tới. NĐT nên tận dụng các đợt phục hồi kỹ thuật để giảm bớt tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục, ưu tiên giữ tiền mặt chờ diễn biến mới.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	58.36	↓ -1.87	-3.10%
KLGD (triệu ck)	127.91	↓ -96.48	-43.00%
GTGD (tỷ đồng)	970.42	↓ -754.94	-43.76%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	58.36	↓ -0.59	-1.00%
KLGD (triệu ck)	30.43	↑ 11.89	64.13%
GTGD (tỷ đồng)	214.58	↑ 71.10	49.55%
Tổng cung (triệu ck)	61.66	↑ 4.20	7.31%
Tổng cầu (triệu ck)	50.00	↑ 4.96	11.01%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.97	↑ 0.38	63.35%
KL bán (triệu ck)	0.74	↑ 0.28	60.42%
Giá trị mua (tỷ đồng)	18.36	↑ 7.41	67.69%
Giá trị bán (tỷ đồng)	8.14	↑ 2.01	32.78%

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Dao động
Thanh khoản	Yếu
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	N/A
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	58	**
Hỗ trợ 2	57	**
Hỗ trợ 3	56	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh



Đồ thị HNX-Index- tổng hợp tín hiệu ngắn hạn

Nhận định sàn HNX

HNX-index thể hiện khá rõ sự thận trọng của dòng tiền trong nước trong thời gian gần đây. Chỉ số HNX-Index mặc dù vẫn dao động giảm dần trong vùng 58 – 60 điểm, tuy nhiên một số cổ phiếu đã có mức giảm tương đối mạnh và thậm chí về gần vùng giá thấp nhất kể từ quý 4 năm 2012.

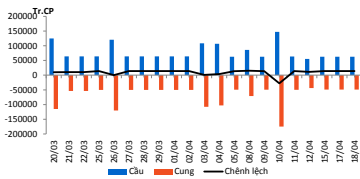
Về mặt kỹ thuật, trạng thái dao động giảm dần của HNX-Index vẫn sẽ còn tiếp tục trong tuần tới tuy nhiên các dao động nhẹ sẽ không mang ý nghĩa về mặt xu thế. Trong trường hợp HNX-Index rơi khỏi mốc 58 điểm, khả năng giảm mạnh sẽ dễ xảy ra. Trong trường hợp này, dao động của HNX-Index ở trong vùng 54 – 58 điểm.

Việc công cụ dòng tiền MFI (14) và MFI (7) cùng hội tụ trong vùng quá Bán cho thấy khu vực hiện tại của HNX-Index có cơ hội tích lũy đảo chiều phục hồi, tuy nhiên NĐT không nên vội vàng tham gia vào thị trường vì khó ước tính được độ cao của mô hình đảo chiều này, do đó rủi ro giảm giá ngắn hạn rất cao.

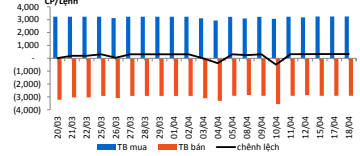
Chúng tôi cho rằng NĐT nên thực hiện giảm mạnh tỷ lệ cổ phiếu trên HNX, trừ một số mã đã về mức thấp nhất kể từ năm 2012 đến nay. Nên giữ tiền mặt và chờ các cơ hội ngắn hạn trên HSX trong bối cảnh chỉ số VN-Index đang có mức sụt giảm mạnh hơn rất nhiều.

DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH PHIÊN CUỐI TUẦN

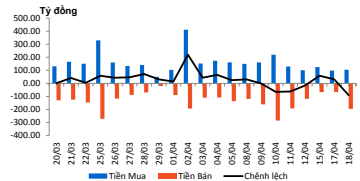
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



HOSE giảm 4.88 về 479.11 điểm, nhưng khối lượng giao dịch thấp, chưa đến 2 triệu đơn vị sau 15 phút mở cửa. Nhóm trụ đỡ MSN, GAS, VNM ... hiện đang đóng vai trò dè thị trường. Giao dịch vẫn chưa thực sự sôi động trong những phút đầu. FPT, PVF, SSI, DPM, HAG và GMD đều thiếu tích cực khi giao dịch dưới mốc tham chiếu. Rổ VN30 chỉ số SBT tạm thời xanh nhẹ, còn lại hầu hết đều đỏ điểm, giảm mạnh nhất có thể kể đến PVD khi giảm 4.58%.

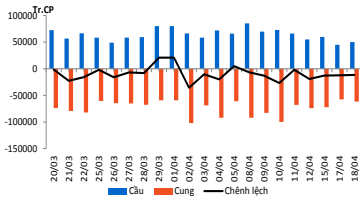
VN-Index có lúc giảm hơn 8 điểm nhưng thiếu hẳn độ sôi nổi, thanh khoản nhỏ giọt, giảm mạnh so với các phiên đầu tuần. VN-Index xoay quanh mốc 476 điểm và tiếp tục giai đoạn lình xình khi các trụ đỡ đều mất mốc tham chiếu.

Phiên sáng, VN-Index mất hơn 10 điểm, về 473.47 điểm, tức -2.17%. Các mã vốn hóa lớn như GAS, VNM, MSN, VIC... là nguyên nhân chính khiến chỉ số nới rộng đà giảm này. Cụ thể MSN giảm -4.3%, trong khi BVH -2.3%, VIC -2.4%, VNM -1.6%, GAS -0.9% Trong khi đó, các mã khác trong VN30 như PVD, GMD, CSM, HSG, DPM, HAG, DRC, CII, PVF, SSI, REE, STB đều điều chỉnh giảm từ -1% đến hơn -3%.

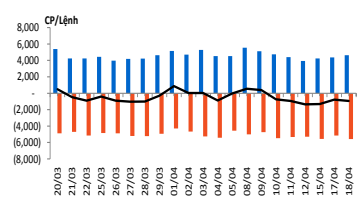
Chốt phiên, VN-Index giảm 10.78 điểm, tương ứng 1.94%, đóng cửa tại 473.21 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng 24.1% so với hôm qua đạt 35.2 triệu đơn vị, tương ứng 606.74 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI PHIÊN CUỐI TUẦN

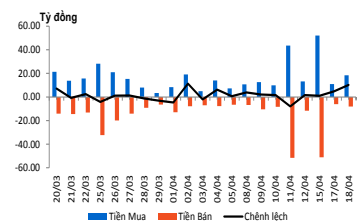
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Rổ HNX30 tương tự khi không có mã nào xanh, tất cả đều giảm nhẹ hoặc lình xình quanh mốc tham chiếu. ACB, SHB, PVS, KLS, PVX ... các mã vốn thường thu hút dòng tiền đầu cơ những phút đầu vẫn chưa thực sự 'nóng' ở khối lượng. Trên HNX30, hầu hết mọi cổ phiếu đều giảm. Với thông tin PVI và PV2 bị đưa ra khỏi rổ HNX30 từ 2/5/2013. PVI hiện đang giảm 1.91% trong khi PV2 giảm 3.23%, tương ứng với khối lượng 9 và 52 nghìn đơn vị. Ngược lại hai cổ phiếu thay thế là SHS và FLC, chỉ có FLC xanh nhẹ trong khi SHS cũng không thể duy trì mốc tham chiếu.

Phiên sáng, trên sàn HNX một vài cổ phiếu như IDJ, FLC, NTP duy trì được sắc xanh nhưng HNX-Index vẫn mất điểm do hầu hết các mã còn lại đều mất điểm như VCG, SCR, VND, PGS, DBC, BVS, PVC, KLS, PVX.... Đứng đầu khối lượng giao dịch trên cả hai sàn là SCR, SHS và FLC. Tuy nhiên khối lượng vẫn thấp thua xa với các phiên trước khi cao nhất là SCR cũng chỉ đạt 1.85 triệu đơn vị. Toàn sàn HNX chỉ có 43 mã tăng, còn lại hơn 245 mã là đứng giá, 111 mã giảm.

Tương tự như sàn HOSE, các trụ đỡ sàn HNX dưới áp lực nguồn cung khá lớn hầu hết đều mất mốc tham chiếu và giảm giá, còn một vài cổ phiếu duy trì được mốc tham chiếu như TH1, DCS, BCC, PVV, SHS ... nhưng cũng không hỗ trợ được HNX-Index.

ACB, SHB, PVS, KLS, PVX, SCR, VND, BVS ... đều không giữ được mốc tham chiếu. Sắc đỏ lan rộng khi có tới 130 mã giảm giá trên sàn này, 209 mã đứng giá và chỉ có 60 mã tăng giá.

HNX-Index đóng cửa giảm 1% xuống 58.36 điểm, khối lượng khớp lệnh khá thấp, chỉ đạt hơn 26.89 triệu đơn vị, nhưng vẫn tăng 47% nếu so với phiên hôm qua.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 19 mã giảm giá, 7 mã đứng giá và 2 mã cổ phiếu tăng giá. Tính chung cả tuần, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm bình quân 2.02%. Tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 22.859 triệu đơn vị. Giao dịch nhiều nhất là PVX với hơn 6,684 triệu đơn vị cổ phiếu.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 16/2013:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4.9	4,200	↓ -9.26	0.43	13.24	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3.2	-	↔ 0.00	0.31	29.09	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2.1	1,404,500	↓ -4.55	0.31	29.09	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17.6	846,600	↓ -1.12	0.12	0.21	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10.3	63,300	↔ 0.00	1.44	1.17	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2.3	-	↔ 0.00	0.96	6.52	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3.6	111,300	↓ -2.70	0.36	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13.7	1,740,130	↓ -2.84	0.82	2.05	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6.5	48,200	↓ -1.52	1.14	2.97	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7.5	233,710	↓ -1.32	0.48	5.40	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15.5	144,455	↓ -1.27	0.66	7.83	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3.7	8,500	↓ -7.50	0.36	1.74	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	13.5	1,576,400	↓ -0.74	1.14	3.61	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4.3	6,684,236	↓ -2.27	0.19	1.62	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	54.0	1,478,770	↓ -2.70	4.36	17.31	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	42.0	1,811,980	↓ -4.55	4.36	17.31	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28.0	11,440	↓ -0.36	2.51	6.78	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7.8	159,420	↔ 0.00	2.51	6.78	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	16.7	2,196,160	↑ 1.83	1.28	3.41	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	30.3	96,500	↓ -3.50	0.67	5.69	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2.7	256,150	↔ 0.00	0.95	4.11	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39.6	471,770	↓ -3.41	1.48	4.28	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8.4	1,689,970	↓ -8.70	0.26	2.09	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4.3	1,267,650	↓ -4.44	1.34	7.78	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3.5	110,050	↓ -2.78	0.74	10.63	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1.5	99,800	↑ 7.14	0.44	39.09	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8.9	343,880	↔ 0.00	0.34	2.33	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3.9	260	↔ 0.00	0.14	0.78	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	-	-	N/A	0.67	2.67	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	-	-	N/A	0.36	2.57	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	-	-	N/A	0.39	4.61	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	-	-	N/A	0.72	0.00	UPCOM
33	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	-	-	N/A	0.46	13.58	UPCOM

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
DPM	43,800	42,000	-4.11	37,117,351
VIC	62,000	61,500	-0.81	28,102,150
CTG	18,700	18,400	-1.60	25,357,807
VNM	124,000	123,000	-0.81	37,421,650
MSN	116,000	110,000	-5.17	23,242,800

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VES	700	800	100	14.29
VSG	800	900	100	12.50
TMS	20,300	21,700	1,400	6.90
VFG	43,900	46,900	3,000	6.83
SRF	30,800	32,900	2,100	6.82

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
NVN	2,900	2,700	-200	-6.90
DHC	7,300	6,800	-500	-6.85
LGC	17,600	16,400	-1,200	-6.82
VLF	10,500	9,800	-700	-6.67
PVF	9,000	8,400	-600	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua	Mã	GT bán
	(triệu VNĐ)		(triệu VNĐ)
HAG	15,818	VIC	25,384
VNM	13,926	DPM	23,392
HPG	7,734	MSN	21,617
VCB	6,986	HAG	16,512
DPM	5,589	VNM	14,011

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	6,600	6,500	-1.52	37,880
SCR	6,900	6,600	-4.35	27,747
VND	8,800	8,600	-2.27	9,911
KLS	8,400	8,200	-2.38	9,483
PVS	13,600	13,500	-0.74	9,393

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CAN	23,200	25,500	2,300	9.91
HST	6,200	6,800	600	9.68
DC2	6,300	6,900	600	9.52
TV2	12,600	13,800	1,200	9.52
NGC	9,500	10,400	900	9.47

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
THV	900	800	-100	-11.11
SD8	900	800	-100	-11.11
ILC	6,000	5,400	-600	-10.00
PVA	4,000	3,600	-400	-10.00
ARM	23,000	20,700	-2,300	-10.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua	Mã	GT bán
	(triệu VNĐ)		(triệu VNĐ)
DXP	5,429	PVI	1,726
TCT	2,382	AAA	1,028
PGS	2,038	VNR	889
PVI	1,674	SDT	615
PVS	1,517	SCR	496



Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ